

Số: 09/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2025/TLST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1953, cư trú tại: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Trần Thị T1, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958, cùng cư trú tại: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T1 và ông Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền hui là 44.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị T1, ông Nguyễn Văn Q được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 550.000 đồng do thuộc diện người cao tuổi và có yêu cầu xin miễn án phí.

Bà Trần Thị T được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 550.000 đồng do thuộc diện người cao tuổi và có yêu cầu xin miễn án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GĐKT, TT và THA) (1b);
- VKSND Khu vực 6-Vĩnh Long (1b);
- Phòng THADS Khu vực 6-Vĩnh Long (1b);
- Các đương sự (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Việt Thiện